

NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG KHU VỰC PHI CHÍNH THỨC TẠI HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

● PHAN QUAN VIỆT - NGUYỄN THANH SƠN - ĐINH HOÀNG ANH TUẤN

TÓM TẮT:

Sự quan tâm về chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện là yếu tố có ảnh hưởng tích cực đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của người lao động khu vực phi chính thức và là yếu tố quan trọng thứ nhất trong mô hình. Điều này chứng tỏ rằng các chế độ, chính sách về BHXH tự nguyện mà Nhà nước đang thực hiện sẽ chi phối rất lớn đến sự quan tâm người lao động khu vực phi chính thức. Bài viết nhằm xác định mức độ tác động của từng nhân tố đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của người lao động và đo lường mức độ ảnh hưởng của các nhân tố này với 200 mẫu khảo sát là những người đang tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Từ khóa: các yếu tố ảnh hưởng, quyết định, tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm xã hội Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, trên địa bàn huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, còn rất nhiều lao động chưa tham gia BHXH, trong đó phần lớn lao động thuộc khu vực phi chính thức. Cụ thể: tính đến ngày 31/12/2020, toàn huyện có 54.252 người trong độ tuổi lao động, chiếm 76,19% so với dân số (71.200 người), trong đó số đã tham gia BHXH bắt buộc là 3.383 người, chiếm 6,23% số người trong độ tuổi lao động; số người tham gia BHXH tự nguyện là 829 người, chiếm 1,52% so với số lao động trong độ tuổi (số

liệu thống kê dân số trong độ tuổi lao động tại BHXH huyện Hàm Tân). Một vấn đề khác đặt ra nhiều thách thức cho việc thực hiện chính sách BHXH tự nguyện trên địa bàn huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận là tình trạng số người không tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện và chuyển sang chế độ hưởng BHXH một lần.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Lý thuyết chung về BHXH

BHXH là sự đảm bảo thay thế được bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi họ bị mất

hoặc giảm thu nhập do bị ốm đau, thai sản, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, tàn tật, thất nghiệp, tuổi già, tử tuất, dựa trên cơ sở một quỹ tài chính do sự đóng góp của các bên tham gia BHXH, có sự bảo hộ của Nhà nước theo pháp luật.

đều đảm bảo lớn 0.3 nên thang đo đã đảm bảo độ tin cậy. Kết quả phân tích ở Bảng 2 cho thấy, thang đo Kỳ vọng, mong muốn về BHXH tự nguyện được cấu thành từ 5 biến quan sát. Kết quả kiểm định mặc dù hệ số Cronbach's Alpha = 0.672 lớn hơn 0.6,

Bảng 1. Thang đo chất lượng dịch vụ BHXH tự nguyện

STT	Thang đo chất lượng dịch vụ	Nguồn
1	Sự quan tâm khi tham gia BHXH tự nguyện	Giao và Phương (2010), Hồ Bạch Nhật (2015), Andaleeb (2001), Alghamdi (2014), Kitapci và cộng sự (2014)... => đề xuất của tác giả
2	Mong muốn, kỳ vọng khi tham gia BHXH tự nguyện	
3	Sự tin cậy, an tâm khi tham gia BHXH tự nguyện	
4	Sự đảm bảo có một khoản thu nhập khi tham gia BHXH tự nguyện	
5	Tuyên truyền về BHXH tự nguyện	

Nguồn: Nhóm tác giả thống kê

2.2. Mô hình nghiên cứu đề xuất (Hình 1)

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Mẫu được chọn theo phương pháp thuận tiện để khảo sát trực tiếp người lao động tại các xã, thị trấn thuộc huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đã quyết định tham gia BHXH tự nguyện. Kết quả thống kê mô tả mẫu nghiên cứu gồm 215 quan sát cho thấy, tổng số phiếu phát ra là 215 phiếu, tổng số phiếu thu về là 213 phiếu; tổng số phiếu hợp lệ là 200 phiếu, số phiếu không hợp lệ là 13 phiếu (do phiếu điền thiếu thông tin và đánh dấu biến quan sát không đầy đủ). Vì vậy, tác giả quyết định loại 13 phiếu không hợp lệ và đưa vào phân tích, đánh giá với 200 mẫu phiếu quan sát cho đề tài nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận (Bảng 2)

3.1. Kết quả kiểm định

Kết quả kiểm định cuối cùng với 4 biến QT1, QT2, QT3, QT4 có hệ số Cronbach's Alpha bằng 0.863 và hệ số tương quan biến tổng của các biến

nhưng hệ số tương quan biến tổng của các biến không đảm bảo lớn hơn 0.3, cụ thể là biến KV5 có hệ số tương quan biến tổng $0.014 < 0.3$. Kết quả kiểm định cuối cùng với 4 biến KV1, KV2, KV3, KV4 có hệ số Cronbach's Alpha bằng 0.863 và hệ số tương quan biến tổng của các biến đều đảm bảo lớn 0.3 nên thang đo đã đảm bảo độ tin cậy. Kết quả kiểm định cuối cùng với 5 biến TC1, TC2, TC3, TC4, TC5 có hệ số Cronbach's Alpha bằng 0.871 và hệ số tương quan biến tổng của các biến đều đảm bảo lớn 0.3 nên thang đo đã đảm bảo độ tin cậy.

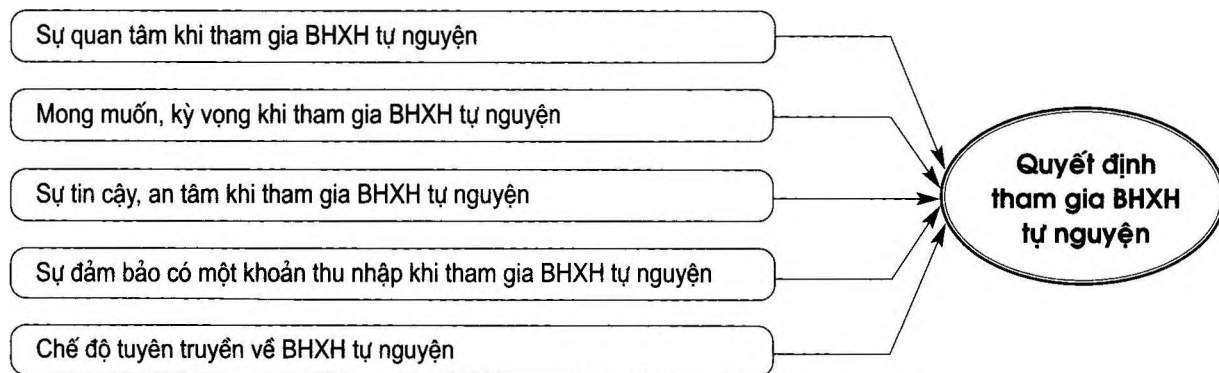
3.2. Phân tích nhân tố khám phá EFA (Bảng 3, Bảng 4, Bảng 5)

Kết quả cho thấy mô hình có 5 biến: QT, KV, TC, DB, TT đảm bảo có ý nghĩa thống kê với độ tin cậy trên 95% (Sig. ≤ 0.05) (Theo Green, 1991).

3.3. Kết quả kiểm định ANOVA

Dựa vào mức độ phù hợp của mô hình, sử dụng kiểm định F (Theo Green, 1991) Phân tích phương

Hình 1: Mô hình nghiên cứu đề xuất



Nguồn: Tổng hợp và của tác giả

Bảng 2. Kiểm định độ tin cậy của thang đo Cronbach Alpha

Thang đo	Các biến quan sát bị loại	Hệ số Alpha	Kết luận
Sự quan tâm đến tham gia BHXH tự nguyện (QT)	QT5	0.863	Chất lượng tốt
Kỳ vọng, mong muốn khi tham gia BHXH tự nguyện (KV)	KV5	0.851	Chất lượng tốt
Sự an tâm, tin cậy về chính sách BHXH tự nguyện (TC)	Không có biến bị loại	0.871	Chất lượng tốt
Sự đảm bảo về một khoản thu nhập khi tham gia BHXH tự nguyện (DB)	DB5	0.822	Chất lượng tốt
Chế độ tuyên truyền về BHXH tự nguyện (TT)	Không có biến bị loại	0.848	Chất lượng tốt
Quyết định tham gia BHXH tự nguyện (TG)	Không có biến bị loại	0.853	Chất lượng tốt

Nguồn: Nhóm tác giả tính toán

Bảng 3. Bảng kiểm định KMO and Bartlett's đối với các nhân tố độc lập

Kết quả kiểm định KMO and Bartlett's		
Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.		.830
Bartlett's Test of Sphericity	Approx. Chi-Square	2187.197
	df	231
	Sig.	.000

Nguồn: Nhóm tác giả tính toán

Bảng 4. Tổng phương sai trích

Tổng phương sai được giải thích (Total Variance Explained)									
Component	Eigenvalues ban đầu (Initial Eigenvalues)			Trích xuất tổng của phương sai bình phương (Extraction Sums of Squared Loadings)			Tổng xoay vòng của phương sai bình phương (Rotation Sums of Squared Loadings)		
	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %
1	6.050	27.499	27.499	6.050	27.499	27.499	3.365	15.298	15.298
2	2.831	12.867	40.366	2.831	12.867	40.366	3.181	14.460	29.758
3	2.378	10.809	51.175	2.378	10.809	51.175	2.877	13.079	42.836
4	1.858	8.444	59.619	1.858	8.444	59.619	2.817	12.805	55.641
5	1.801	8.186	67.805	1.801	8.186	67.805	2.676	12.163	67.805
6	.879	3.996	71.801						
7	.656	2.983	74.784						
8	.633	2.878	77.662						
9	.530	2.411	80.072						
10	.511	2.323	82.395						
11	.478	2.174	84.569						

Tổng phương sai được giải thích (Total Variance Explained)									
Component	Eigenvalues ban đầu (Initial Eigenvalues)			Trích xuất tổng của phương sai bình phương (Extraction Sums of Squared Loadings)			Tổng xoay vòng của phương sai bình phương (Rotation Sums of Squared Loadings)		
	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %
12	.442	2.008	86.577						
13	.407	1.849	88.426						
14	.385	1.748	90.174						
15	.343	1.559	91.733						
16	.331	1.506	93.239						
17	.315	1.430	94.669						
18	.285	1.297	95.966						
19	.261	1.188	97.154						
20	.240	1.091	98.245						
21	.212	.964	99.208						
22	.174	.792	100.000						

Extraction Method: Principal Component Analysis.

Nguồn: Nhóm tác giả tính toán Phân tích hồi quy bội

Bảng 5. Phân tích hồi quy

Hệ số hồi quy (Coefficients ^a)													
Model	Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	T	Sig.	95.0% Confidence Interval for B		Correlations			Collinearity Statistics		
	B	SQT. Error	Beta			Lower Bound	Upper Bound	Zero-order	Partial	Part	Tolerance	VIF	
1	(Constant)	-1.331	.282		-4.714	.000	-1.887	-.774					
	QT	.198	.053	.193	3.736	.000	.094	.303	.497	.259	.170	.776	1.289
	KV	.248	.059	.208	4.181	.000	.131	.365	.451	.288	.190	.832	1.202
	TC	.454	.061	.373	7.503	.000	.335	.574	.589	.474	.341	.836	1.196
	DB	.238	.064	.191	3.710	.000	.112	.365	.495	.257	.169	.781	1.281
	TT	.278	.057	.233	4.909	.000	.167	.390	.411	.332	.223	.914	1.094

a. Dependent Variable: TG

Nguồn: Nhóm tác giả tính toán

sai (ANOVA) với kiểm định F dùng để kiểm định tính phù hợp của mô hình. Có Sig. = 0.000 ≤ 0.05.

Như vậy, các biến độc lập có tương quan tuyến tính với biến phụ thuộc.

4. Kết luận

Mục tiêu của đề tài là xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của người lao động khu vực phi chính thức trên địa

Bảng 6: Kết quả kiểm định mức độ phù hợp của mô hình

Kiểm định ANOVA ^a						
Model	Sum of Squares	df	Mean Square	F	Sig.	
1	Regression	61.992	5	12.398	58.084	.000b
	Residual	41.410	194	.213		
	Total	103.402	199			
a. Dependent Variable: TG						
b. Predictors: (Constant), TT, KV, QT, DB, QT						

Nguồn: Nhóm tác giả tính toán

bàn huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Đồng thời nghiên cứu cũng đã khảo sát cảm nhận của người tham gia BHXH tự nguyện về các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của người lao động khu vực phi chính thức trên địa bàn huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Kết quả đánh giá thang đo các khái niệm nghiên cứu sử dụng hệ số tin cậy Cronbachs Alpha và phân tích nhân tố khám phá EFA, các thang đo đều đạt yêu cầu về độ tin cậy và giá trị.

Mặc dù nghiên cứu đã đạt được mục tiêu là xác định được yếu tố tác động đến quyết định

tham gia BHXH tự nguyện của người lao động khu vực phi chính thức, tuy nhiên, các yếu tố này mới chỉ giải thích được hơn 58,9% quyết định lựa chọn tham gia BHXH tự nguyện của người lao động. Do đó, để có được các giải pháp hữu hiệu nhằm thực hiện tốt hơn chế độ BHXH tự nguyện cho người lao động khu vực phi chính thức trên địa bàn huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung vào mô hình các nhân tố có khả năng giải thích cho quyết định lựa chọn tham gia BHXH tự nguyện của người lao động ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bùi Sỹ Lợi (2020). Phát triển hiệu quả chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW. <https://tapchitaichinh.vn/bao-hiem/phan-trien-hieu-qua-chinh-sach-bao-hiem-xa-hoi-tu-nguyen-theo-tinh-than-nghi-quyet-so-28nqtw-318177.html>
2. Thảo Miên (2017). Tham gia BHXH tự nguyện: Vì sao người dân chưa mặn mà. *Thời báo tài chính* 05/04/2017.
3. Ngân Anh (2020). Chính sách nào "giữ chân" người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện? <https://nhandan.com.vn/bhch-va-cuoc-song/chinh-sach-nao-giu-chan-nguoi-tham-gia-bao-hiem-xa-hoi-tu-nguyen-458970/>
4. Nguyễn Xuân Cường, Nguyễn Xuân Thọ, Hồ Huy Tự (2013). Một số nhân tố ảnh hưởng đến sự quan tâm tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người buôn bán nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Nghệ An. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế và Kinh doanh*, Tập 30, Số 1 (2014) 36-45.
5. Dương Văn Lợt và cộng sự (2016). Sự hài lòng của bệnh nhân nội trú và xác định các yếu tố có liên quan đến sự hài lòng của bệnh nhân nội trú khi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.
6. T.H. (2020). Phát triển BHXH tự nguyện - khó khăn và những giải pháp đột phá. http://www.xaydungdang.org.vn/home/bao_hiem_xa_hoi/2020/13899/phan-trien-bhch-tu-nguyen-kho-khan-va-nhung-giai-phap-dot-pha.aspx.

Ngày nhận bài: 20/4/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 3/5/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 21/5/2021

Thông tin tác giả:

1. TS. PHAN QUAN VIỆT

Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh - HUTECH

2. NGUYỄN THANH SƠN

Bảo hiểm xã hội huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

3. ThS. ĐINH HOÀNG ANH TUẤN

Trường Đại học Phan Thiết

**A STUDY ON FACTORS INFLUENCING WORKERS
IN THE INFORMAL ECONOMY TO PARTICIPATE
IN THE VOLUNTARY SOCIAL INSURANCE
IN HAM TAN DISTRICT, BINH THUAN PROVINCE**

● Ph.D **PHAN QUAN VIET**

Ho Chi Minh City University of Technology

● **NGUYEN THANH SON**

Binh Thuan Province Department of Social Insurance

● Master. **DINH HOANG ANH TUAN**

Phan Thiet University

ABSTRACT:

This study finds out that the interest in voluntary social insurance regimes and policies positively influences workers in the informal economy to participate in the voluntary social insurance and this factor plays the most important role in the study's model research. It indicates that the states current voluntary social insurance regimes and policies greatly influence workers in the informal economy to participate in the voluntary social insurance. This study is to determine and measure the impacts of factors which influence employees to participate in the voluntary social insurance. The study surveyed 200 workers who are participating in the voluntary social insurance in Ham Tan District, Binh Thuan Province.

Keywords: influencing factors, decision, participating in voluntary social insurance, social insurance in Ham Tan District, Binh Thuan Province.